

Số: 124/BC-UBND

Liên Hồng, ngày 15 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO
THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023
DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024

I. Báo cáo thu chi ngân sách năm 2023

1. Thu ngân sách:

- **Tổng thu ngân sách năm 2023 ước đạt 26.817.176.762 đồng** đạt 433,65 % KH TP giao, đạt 433,65 % KH xã xây dựng.

Cụ thể các chỉ tiêu thực hiện được như sau:

DVT: Đồng

STT	Nội dung thu	Dự toán TP giao	Dự toán trình HĐND xã	Thực hiện	So sánh DT TP giao (%)	So sánh DT trình HĐND xã (%)
	TỔNG THU	6.184.000.000	6.184.000.000	26.817.176.762	433,65	433,65
A	Thu tiền sử dụng đất	600.000.000	600.000.000	6.778.893.027	1.129,82	1.129,82
	Thu tiền đất (Đấu giá, dôi dư, xen kẹt)	600.000.000	600.000.000	6.778.893.027	1.129,82	1.129,82
B	CÁC KHOẢN THU CÂN ĐỐI ĐỀ CHI TX	840.800.000	840.800.000	2.354.348.368	280,01	280,01
I	Các khoản thu tại xã hưởng 100%	200.000.000	200.000.000	873.207.900	436,60	436,60
1	Thu HLCS từ quỹ đất công ích, đất công	200.000.000	200.000.000	873.207.900	436,60	436,60
1.1	Trong đó thu HLCS	200.000.000	200.000.000	417.679.900	208,84	208,84
1.2	Thu hỗ trợ khi NN thu hồi đất			455.528.000		
II	Các khoản thu phân chia theo TL %	640.800.000	640.800.000	1.481.140.468	231,14	231,14
1	Phí và lệ phí (100%)	18.000.000	18.000.000	60.468.500	335,94	335,94
	+ Phí chứng thực	10.000.000	10.000.000	38.268.500	382,69	382,69
	+ Lệ phí môn bài	8.000.000	8.000.000	22.200.000	277,50	277,50
2	Thuế GTGT	285.600.000	285.600.000	314.991.826	110,29	110,29

3	Thuế thu nhập cá nhân	147.200.000	147.200.000	376.140.773	255,53	255,53
4	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	180.000.000	180.000.000	221.762.126	123,20	123,20
5	Lệ phí trước bạ nhà đất			432.552.978		
6	Thu khác	10.000.000	10.000.000	75.224.265	752,24	752,24
	Trong đó thu tiền cho thuê TPS năm 2022+2023			58.000.000		
	Thu tiền chậm nộp các khoản thuế			17.224.265		
C	Thu bổ sung từ NS cấp trên	4.743.200.000	4.743.200.000	5.439.587.750	114,68	114,68
1	Thu bổ sung cân đối chi thường xuyên	4.143.200.000	4.143.200.000	4.050.327.750	97,76	97,76
2	Thu bổ sung theo mục tiêu	600.000.000	600.000.000	1.389.260.000	231,54	231,54
	Trong đó:- BS cơ sở vật chất UBND và nhà văn hóa các thôn	600.000.000	600.000.000	600.000.000	100,00	100,00
	- Hỗ trợ trồng cây mùa xuân 2023			12.500.000		
	- Thu BS tiền hỗ trợ vùng sản xuất lúa tập trung vụ chiêm xuân 2023			14.000.000		
	- Bổ sung tiền hỗ trợ giống lúa vụ mùa			6.760.000		
	- Bổ sung tiền sửa chữa, xây mới nhà ở người có công			756.000.000		
D	Thu chuyển nguồn			12.163.347.617		
E	Thu kết dư NS			81.000.000		

2. Chi ngân sách:

- **Tổng chi ngân sách năm 2023 ước đạt 7.370.307.579 đồng**, đạt 119,18% kế hoạch TP giao và 119,18 % kế hoạch xã xây dựng:

Cụ thể các chỉ tiêu thực hiện được như sau:

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung thu	KH TP giao năm 2023	KH TP giao năm 2023	Số thực hiện	So sánh DT TP giao (%)	So sánh DT trình HĐND xã (%)
	TỔNG CHI NSX	6.184.000.000	6.184.000.000	7.370.307.579	119,18	119,18
I	Chi đầu tư phát triển	600.000.000	600.000.000	1.999.220.000	333,20	333,20

1	Công trình Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng phố Âu Cơ, xã Liên Hồng, Thành phố Hải Dương			1.223.739.000		
2	Công trình Cải tạo, sửa chữa Trạm y tế xã Liên Hồng, thành phố Hải Dương			775.481.000		
II	Chi thường xuyên	5.584.000.000	5.584.000.000	5.371.087.579	96,19	96,19
1	Chi dân quân tự vệ, AN trật tự	614.192.000	614.192.000	576.964.203	93,94	93,94
	- Chi dân quân tự vệ	390.432.000	390.432.000	375.904.203	96,28	96,28
	- Chi an ninh trật tự	223.760.000	223.760.000	201.060.000	89,86	89,86
2	Chi sự nghiệp giáo dục	25.284.000	25.284.000	2.880.000	11,39	11,39
3	Sự nghiệp y tế	25.284.000	25.284.000	22.441.200	88,76	88,76
4	Chi sự nghiệp văn hoá, thông tin	43.433.000	43.433.000	32.562.500	74,97	74,97
5	Chi sự nghiệp thể dục, thể thao	38.740.000	38.740.000	8.950.000	23,10	23,10
6	Chi sự nghiệp truyền thanh	36.873.000	36.873.000	36.422.700	98,78	98,78
7	Các sự nghiệp môi trường	41.087.000	41.087.000	32.000.000	77,88	77,88
8	Chi sự nghiệp kinh tế	52.748.000	52.748.000	41.063.000	77,85	77,85
	- Sự nghiệp giao thông	18.840.000	18.840.000	7.803.000	41,42	41,42
	- SN nông - lâm - thủy sản	33.908.000	33.908.000	33.260.000	98,09	98,09
9	Chi sự nghiệp xã hội	353.423.000	353.423.000	288.476.310	81,62	81,62
	- Hưu xã và trợ cấp khác	310.003.000	310.003.000	255.510.750	82,42	82,42
	- Cai nghiện ma túy	10.420.000	10.420.000			
	- Hoạt động khác	33.000.000	33.000.000	32.965.560	99,90	99,90
10	Chi QLNN, Đảng, Đoàn thể	4.215.936.000	4.215.936.000	4.192.327.666	99,44	99,44
10.1	- Quản lý nhà nước	2.643.919.000	2.643.919.000	2.489.960.628	94,18	94,18
10.2	- Đảng	665.303.000	665.303.000	727.012.518	109,28	109,28
10.3	- Mặt trận Tổ quốc	315.853.000	315.853.000	355.152.523	112,44	112,44
10.4	- Đoàn Thanh niên CSHCM	146.631.000	146.631.000	160.818.873	109,68	109,68
10.5	- Hội phụ nữ VN	116.705.000	116.705.000	132.420.686	113,47	113,47
10.6	- Hội nông dân VN	170.279.000	170.279.000	168.545.638	98,98	98,98
10.7	- Hội cựu chiến binh VN	78.734.000	78.734.000	84.730.100	107,62	107,62
10.8	- Hội người cao tuổi	32.328.000	32.328.000	26.581.700	82,23	82,23

10.9	- Hội chữ thập đỏ	14.728.000	14.728.000	16.831.000	114,28	114,28
10.10	Chi hoạt động hội khuyến học	15.728.000	15.728.000	13.430.000	85,39	85,39
10.11	Chi hoạt động hội cựu TNXP	15.728.000	15.728.000	16.844.000	107,10	107,10
11	Chi dự phòng	137.000.000	137.000.000	137.000.000	100,00	100,00

3. Tồn ngân sách đến hết 31/12/2023 ước còn 19.446.869.183 đồng

Số tiền trên được chi trả nợ thường xuyên, nợ xây dựng cơ bản trong niên độ đến hết tháng 01/2024, số tiền thực hiện cải cách tiền lương: 3.290.014.000 đồng số còn lại chuyển nguồn sang năm 2024.

4. Bổ sung và điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2023

4.1. Bổ sung dự toán

Năm 2023 tổng số tiền bổ sung có mục tiêu là: 1.389.260.000 đồng chi trả các nội dung như sau:

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1	BS cơ sở vật chất UBND và nhà văn hóa các thôn	600.000.000
2	BS tiền hỗ trợ trồng cây mùa xuân 2023	12.500.000
3	BS tiền hỗ trợ vùng sản xuất lúa tập trung vụ chiêm xuân 2023	14.000.000
4	BS tiền hỗ trợ giống lúa vụ mùa	6.760.000
5	BS tiền sửa chữa, xây mới nhà ở người có công	756.000.000
	Cộng	1.389.260.000

4.2. Điều chỉnh dự toán

Để đảm bảo những nhiệm vụ chi trong năm được thực hiện đúng chế độ tài chính, được sự thống nhất của TT UBND xã Liên Hồng, UBND đã thực hiện điều chỉnh dự toán các ngành so với dự toán đầu năm để đảm bảo tình hình chi tiêu thực tế tại địa phương. Số liệu điều chỉnh cụ thể như sau:

Điều chỉnh giảm: 43.000.000 đồng:

- Chi tiết kiệm hoạt động giáo dục: 22.404.000 đồng.
- Tiết kiệm chi hoạt động TDTT: 20.596.000 đồng.

Điều chỉnh tăng 43.000.000 đồng:

- Tăng kinh phí hỗ trợ hoạt động hội phụ nữ: 3.600.000 đồng.
- Tăng KP hỗ trợ hoạt động hội nông dân: 3.600.000 đồng.
- Tăng kinh phí hoạt động MTTQ: 3.600.000 đồng.
- Tăng kinh phí hoạt động đoàn TN: 3.600.000 đồng.
- Tăng kinh phí hoạt động hội CCB: 3.600.000 đồng.

- Tăng hoạt động Đảng 25.000.000 đồng.

5. Đánh giá công tác thu chi ngân sách năm 2023

5.1. Thu ngân sách

* **Về ưu điểm:** UBND xã chỉ đạo cán bộ chuyên môn cùng với các đồng chí uỷ nhiệm thu xây dựng kế hoạch, phương án thu các khoản đóng góp và thu hồi nợ đọng, rà soát các khoản nợ đọng của các hộ, tổ chức triển khai thu đúng, thu đủ. Trong quá trình tổ chức thu các khoản thu của Nhà nước cũng như các khoản đóng góp của địa phương và khoản nợ đọng, UBND xã đã thành lập BCD và các tiểu ban chỉ đạo xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng thành viên của BCD và từng tiểu ban, đài truyền thanh của xã, thôn tuyên truyền và vận động nhân dân thực hiện các khoản phải thu. Do đó các khoản thu thường xuyên tại xã đã đạt các chỉ tiêu theo kế hoạch TP giao và kế hoạch của xã xây dựng.

* **Tồn tại hạn chế:** Trong quá trình tổ chức thu, các thành viên của BCD cũng như tiểu ban thực hiện, vận động đôn đốc chưa tích cực. Bên cạnh đó một số hộ dân còn trây ỳ nợ đọng, chưa nghiêm túc thực hiện nghĩa vụ công dân, do vậy vẫn còn có khoản thu đạt thấp như thu các khoản nợ đọng.

5.2. Chi ngân sách

a. Chi thường xuyên

* **Về ưu điểm:** Nhìn trung công tác quản lý chi Ngân sách đã được thực hiện tốt theo luật ngân sách, công tác lập dự toán chi ngân sách đúng thời gian quy định, đáp ứng được kịp thời về yêu cầu chi, đảm bảo chế độ chi cho con người, chi thường xuyên. Nhiệm vụ chi của các ngành luôn bám sát với dự toán đã xây dựng từ đầu năm.

*** Hạn chế và nguyên nhân:**

Trong quá trình thực hiện chi ngân sách, có nhiều nội dung công việc phát sinh ngoài dự toán nên nguồn chi chưa đảm bảo kịp thời với những công việc phát sinh của các ngành.

b. Chi đầu tư XD CB

Năm 2023, dự toán phân bổ 04 công trình trong đó mới có 03 công trình được triển khai, hiện tại còn công trình nhà văn hóa chưa được thực hiện do gặp vướng mắc trong việc chuyển đổi quy hoạch từ đất giáo dục sang đất văn hóa.

II. Dự toán thu - chi ngân sách năm 2024

1. Dự toán thu chi ngân sách năm 2024

DVT: Đồng

STT	Nội dung	DT TP giao	DT xã xây dựng
	TỔNG THU = (A+B+C)	9.060.209.000	13.021.209.000
A	THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỂ CHI ĐẦU TƯ	600.000.000	3.000.000.000
	Thu tiền đất (Từ nguồn đấu giá, dôi dư, xen kẽp...)	600.000.000	3.000.000.000

B	CÁC KHOẢN THU CÂN ĐỐI ĐỂ CHI THƯỜNG XUYÊN	1.125.000.000	2.686.000.000
I	Các khoản thu tại xã	280.000.000	1.841.000.000
1	Thu HLCS từ đất công ích, đất công	280.000.000	400.000.000
2	Thu bồi thường hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất		1.441.000.000
II	Các khoản thu theo tỷ lệ điều tiết	845.000.000	845.000.000
1	Phí, lệ phí	36.000.000	36.000.000
	+ Phí chứng thực	30.000.000	30.000.000
	+ Lệ phí môn bài	6.000.000	6.000.000
2	Thuế GTGT	398.000.000	398.000.000
3	Thuế thu nhập cá nhân	221.000.000	221.000.000
4	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	185.000.000	185.000.000
5	Thu khác	5.000.000	5.000.000
C	THU BỔ SUNG TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	7.335.209.000	7.335.209.000
1	Thu bổ sung cân đối	4.685.209.000	4.685.209.000
2	Thu bổ sung có mục tiêu	2.650.000.000	2.650.000.000
PHẦN CHI			
B	Tổng chi	9.060.209.000	13.021.209.000
I	Chi XDCB	600.000.000	3.000.000.000
II	Chi thường xuyên	8.274.409.000	8.274.409.000
1	Chi hoạt động HĐND	330.935.000	330.935.000
2	Chi hoạt động UBND	4.913.178.000	4.913.178.000
3	Chi hoạt động Đảng	590.850.000	590.850.000
4	Chi hoạt động MTTQ	469.447.000	469.447.000
5	Chi hoạt động Đoàn thanh niên	196.533.000	196.533.000
6	Chi hoạt động Hội Phụ nữ	163.879.000	163.879.000
7	Chi hoạt động Hội nông dân	183.511.000	183.511.000

8	Chi hoạt động Hội CCB	149.470.000	149.470.000
9	Chi hoạt động Ban quân sự	396.613.000	396.613.000
10	Chi hoạt động Ban công an	146.360.000	146.360.000
11	Chi sự nghiệp xã hội	338.686.000	338.686.000
12	Chi hoạt động sự nghiệp truyền thanh	36.883.000	36.883.000
13	Chi hoạt động sự nghiệp VHVN	41.098.000	41.098.000
14	Chi hoạt động TDTT	41.098.000	41.098.000
15	Chi sự nghiệp giáo dục	25.291.000	25.291.000
16	Chi sự nghiệp y tế	25.291.000	25.291.000
17	Chi sự nghiệp giao thông	18.840.000	18.840.000
18	Sự nghiệp Nông- lâm- thủy lợi	30.068.000	30.068.000
19	Sự nghiệp môi trường	41.098.000	41.098.000
20	Chi hoạt động Hội Người cao tuổi	29.560.000	29.560.000
21	Chi hoạt động Hội chữ thập đỏ	16.960.000	16.960.000
22	Chi hoạt động hội khuyến học	5.000.000	5.000.000
23	Hội cựu thanh niên xung phong	17.960.000	17.960.000
III	Tiết kiệm chi thường xuyên	65.800.000	65.800.000
IV	Chi khác từ tăng thu		1.561.000.000
V	Dự phòng ngân sách	120.000.000	120.000.000

2. Phương hướng nhiệm vụ thu ngân sách năm 2024

Để đảm bảo việc thực hiện kế hoạch xã xây dựng năm 2024 cần phải thực hiện các nội dung sau:

2.1. Thu ngân sách

- Thu các khoản thu thường xuyên:

UBND xã chỉ đạo cán bộ Tài chính, các thôn, các đồng chí ủy nhiệm thu xây dựng phương án thu các khoản đóng góp năm 2024 kịp thời, đảm bảo chính xác đến từng hộ, từng khoản thu.

Xây dựng cụ thể kế hoạch triển khai thu các khoản đóng góp tới từng đồng chí UV-TV UBND xã, các đồng chí trưởng ngành đoàn thể, các đồng chí trưởng thôn để tuyên

truyền, vận động nhân dân thu nộp các khoản đóng góp (Cụ thể các khoản thu như: Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, sản lượng công điền, ao hồ, phí, lệ phí, thuế các loại ...)

2.2. Chi ngân sách

- UBND xã chỉ đạo cán bộ Tài chính – Kế toán nắm sát dự toán được giao để phân bổ cho các ngành đoàn thể thực hiện theo quy định. Cân đối với nguồn thu để xây dựng kế hoạch chi cho phù hợp.

- Tập trung nguồn thu để chi trả lương, phụ cấp kịp thời, tránh để tình trạng nợ lương, phụ cấp. Cân đối các khoản thu để xây dựng kế hoạch chi các hoạt động thường xuyên của UBND xã, các đoàn thể, các thôn, thanh toán kịp thời các khoản chi cho hoạt động của địa phương.

- Trên cơ sở nguồn thu từ đất của địa phương được điều tiết, phân bổ nguồn thu để chi thực hiện các dự án tạo nguồn và các dự án theo kế hoạch đầu tư công đã xây dựng.

Trên đây là báo cáo thu - chi ngân sách năm 2023, dự toán thu - chi ngân sách, nhiệm vụ phương hướng thu - chi ngân sách năm 2024.

Nơi nhận:

- BCH Đảng bộ;
- TT HĐND, LĐ UBND;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu.

**T.M ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hạnh